

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 104/2020/HS-PT  
Ngày 17-12-2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Lương Ngọc Dũng

*Các Thẩm phán:*

Bà Trần Thị Vân Thúy

Ông Lê Anh Sơn

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tươi - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

***- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Ông Trương Ngọc Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 98/2020/TLPT-HS ngày 09 tháng 11 năm 2020 do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy Ph đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 46/2020/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng.

***- Bị cáo kháng cáo:***

**Nguyễn Duy Ph**, 03 tháng 3 năm 1984 tại Hải Phòng; nơi cư trú: Thôn Kinh Trục, xã Tân Phong, huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Duy Ph1, sinh năm 1959 và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1959; có vợ là Phạm Thị M, sinh năm 1986, có 01 con sinh năm 2014; tiền án: tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

***- Bị hại:*** Viễn Thông Hải Phòng; địa chỉ: Số 5 Nguyễn Tri Ph, quận Hồng B, thành phố Hải Phòng; người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Anh Th, Giám đốc Trung tâm Viễn thông S - Viễn thông Hải Phòng; vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trước đây Nguyễn Duy Ph làm thuê công việc kéo, thu dây cáp viễn thông cho VNPT trên địa bàn các xã, thị trấn của huyện Kiên Th nên biết khu vực Bưu điện xã Tú S có các đường dây cáp viễn thông của VNPT không còn sử dụng nên nảy sinh mục đích trộm cắp dây cáp để đốt lấy đồng bán. Từ ngày 08/3/2020 đến thời điểm bị phát hiện ngày 02/4/2020 Ph đã một mình thực hiện 08 lần trộm cắp dây cáp viễn thông ở khu vực Bưu điện xã Tú S. Sau khi lấy được dây cáp Ph mang về khu vực bãi đất trống gần nhà đốt lấy đồng, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất: Khoảng 19 giờ ngày 08/3/2020, Ph mang theo 01 xà beng, 01 gọng gà, 02 kìm cộng lực, 01 kìm bấm, 01 tua vít, 01 bao dứa và điều khiển xe mô tô BKS 16N5-8702 đi từ nhà đến Bưu điện xã Tú S. Ph đi đến vị trí các dây cáp phía bên phải của tòa nhà Bưu điện để cắt các dây cáp kéo từ trên gần sát mái tầng 2 xuống đất. Tại vị trí các dây cáp này có thang sắt gắn cố định vào tường nên Ph trèo theo lối thang sắt lên phần sát mái tầng 2, dùng kìm cộng lực cắt 04 dây cáp loại cáp 600 x 2, rồi xuống đất cắt đầu còn lại ở dưới đất. Sau đó cắt nhỏ thành các đoạn dài 01m để cho vào bao dứa chở về.

Lần thứ hai: Khoảng ngày 12 đến ngày 13/3/2020, giống như lần trộm cắp thứ nhất, Ph trèo lên khu vực mái tầng 2, dùng kìm cộng lực cắt 02 dây cáp loại 200x2 ở phía bên phải tòa nhà, rồi trèo xuống đất cắt đầu còn lại ở dưới đất. Sau đó Ph cắt nhỏ thành các đoạn ngắn khoảng 1m cho vào bao dứa để chở về nhà.

Lần thứ ba: Sau lần thứ hai khoảng 03 đến 04 ngày, giống như hai lần trước, Ph cắt được 02 dây cáp loại 400 x 2 ở phía bên phải tòa nhà Bưu điện Tú Sơn rồi cắt nhỏ thành các đoạn ngắn cho vào bao dứa để chở về nhà.

Lần thứ tư: Sau lần trộm cắp thứ ba khoảng vài ngày, giống như các lần trước, Ph cắt được 01 đoạn dây cáp loại 600 x 2, 01 đoạn dây cáp loại 400x2 ở phía bên phải tòa nhà Bưu điện Tú S rồi cắt nhỏ thành các đoạn ngắn cho vào bao dứa để chở về nhà.

Lần thứ năm: Khoảng cuối tháng 3 năm 2020, Ph mang theo các dụng cụ đến Bưu điện xã Tú S để trộm cắp tài sản. Ph dùng xà beng và gọng gà mở nắp cống ở trong khuôn viên sân phía bên phải Tòa nhà Bưu điện rồi dùng kìm cộng lực cắt 02 đoạn dây cáp loại 600 x 2. Ph tiếp tục mở nắp cống ở ngoài vỉa hè phía bên phải cổng Bưu điện và cắt đầu còn lại của 02 đoạn dây cáp nói trên. Sau đó, Ph cắt 02 dây cáp thành các đoạn ngắn cho vào bao dứa để chở về nhà.

Lần thứ sáu: Khoảng 19 giờ ngày 31/3/2020, Ph dùng gọng gà, xà beng mở nắp cống ở ngoài vỉa hè, bên phải tòa nhà Bưu điện xã Tú S, dùng kìm cộng lực cắt 02 dây cáp loại 600 x 2, 01 dây cáp loại 400 x 2 rồi tiếp tục mở nắp cống ở ngoài vỉa hè, phía bên trái tòa nhà Bưu điện để cắt đầu còn lại của 03 đoạn dây cáp trên. Sau đó, Ph cắt 03 dây cáp thành các đoạn ngắn cho vào bao dứa để chở về nhà.

Lần thứ bảy: Khoảng 19 giờ ngày 01/4/2020, giống như ở lần trộm cắp thứ sáu, Ph mở nắp cống rồi dùng kìm cộng lực cắt 01 đoạn dây cáp loại 400 x 2, 04

đoạn dây cáp loại 200 x 2 kéo dài từ cống phía bên phải sang cống phía bên trái trước cống tòa nhà Bưu điện. Sau đó cắt ngắn các đoạn dây cáp này cho vào bao dứa để chở về nhà.

Lần thứ tám: Khoảng 19 giờ ngày 02/04/2020, Nguyễn Duy Ph mang theo 02 kìm bằng kim loại, 01 kìm cắt dây điện màu đỏ, 01 tua vít, 01 xà beng, 01 gong gà, 01 bao dứa màu trắng rồi điều khiển xe mô tô Wave màu xám đen, BKS 16N5-8702 chở anh Ngô Quang Định, sinh năm 1986, trú tại thôn 2, xã Tú S, Kiến Th đi đến Bưu điện xã Tú S, huyện Kiến Th. Đến nơi, Định đứng tại vị trí xe mô tô dựng sát vỉa hè, Ph dùng xà beng và gong gà mở nắp cống mục đích để cắt dây cáp viễn thông nhưng chưa kịp cắt thì bị Công an xã Tú S phát hiện bắt quả tang.

Đối với số đồng đốt được, Ph có 06 lần mang bán cho vợ chồng anh Nguyễn Văn Qu, sinh năm 1990 và chị Nguyễn Thị C, sinh năm 1994, làm nghề thu mua sắt vụn ở Quyết Tiến 1, phường Hợp Đức, quận Đồ Sơn. Số đồng còn lại, Ph bán cho những người thu mua đồng dạo ở đường, không biết là ai. Ph không nhớ cụ thể số tiền bán đồng được là bao nhiêu, số tiền này Ph sử dụng để chi tiêu cá nhân, còn lại 1.040.000 đồng Ph giao nộp cho Cơ quan điều tra.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 24/4/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Kiến Thụy, xác định được trị giá tài sản từng lần bị trộm cắp như sau:

- Lần thứ nhất: 04 đoạn dây cáp đồng loại 600 x 2 có tổng độ dài 49,6m, có tổng trị giá là 3.720.000 đồng.

- Lần thứ hai: 02 đoạn dây cáp đồng loại 200 x 2 có tổng độ dài 23m, có tổng trị giá là 897.000 đồng.

- Lần thứ ba: 02 đoạn dây cáp đồng loại 400 x 2 có tổng độ dài 24,8m, có tổng trị giá là 1.636.800 đồng.

- Lần thứ tư: 01 đoạn dây cáp đồng loại 600 x 2 dài 12,4m; 01 đoạn dây cáp đồng loại 400 x 2 dài 12,4m, có tổng trị giá là: 1.748.400 đồng.

- Lần thứ năm: 02 đoạn dây cáp đồng loại 600 x 2 có tổng độ dài 38m, có tổng trị giá là 2.850.000 đồng.

- Lần thứ sáu: 02 đoạn dây cáp đồng loại 600 x 2 có tổng độ dài 39m và 01 đoạn dây cáp đồng loại 400 x 2 dài 13,4m có tổng trị giá là 3.809.400 đồng.

- Lần thứ bảy: 01 đoạn dây cáp đồng loại 400 x 2 dài 13,4m và 04 đoạn dây cáp đồng loại 200 x 2 có tổng độ dài 49m, có tổng trị giá là: 2.795.400 đồng.

Tổng trị giá của tài sản bị trộm cắp là 17.457.000 đồng.

Ngày 03/4/2020, Trung tâm Viễn thông 6 thuộc Viễn thông Hải Phòng do giám đốc Ngô Anh Th đại diện trình báo những tuyến cáp bị Nguyễn Duy Ph trộm cắp hiện không còn sử dụng đang chờ thu hồi.

Kết luận giám định số 19 ngày 17/6/2020 của phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Sản phẩm cháy thu khi khám nghiệm gửi giám định không đủ căn cứ để xác định đốt từ các mẫu vỏ dây cáp so sánh. Đoạn ống cao su màu đen gửi giám định thuộc dạng vỏ dây cáp viễn thông.

Tại bản cáo trạng số 45/CT-VKSKT ngày 07 tháng 9 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Nguyễn Duy Ph về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Đối với xe mô tô Yamaha Sirius gắn biển kiểm soát 16N5-8702 có số khung, số máy bị tẩy xóa, không xác định được số khung, số máy nguyên thủy của nhà sản xuất; Biển kiểm soát 16N5-8702 là thật và của xe mô tô nhãn hiệu VEMVIPI. Cơ quan điều tra chưa làm rõ được nguồn gốc, chủ sở hữu chiếc xe và biển kiểm soát nói trên nên tách ra để tiếp tục điều tra xử lý sau.

Anh Bùi Quang Đ đi cùng bị cáo Ph đến Bưu điện xã Tú S ngày 02/4/2020 nhưng không biết Ph trộm cắp tài sản nên không bị xử lý.

Anh Nguyễn Văn Qu và chị Nguyễn Thị C là người thu mua đồng của bị cáo Ph nhưng không biết tài sản do Ph trộm cắp được mà có nên không có căn cứ xử lý. Đối với việc anh Qu, chị C thực hiện việc kinh doanh thu mua phế liệu nhưng chưa có giấy phép kinh doanh, Cơ quan điều tra đã có văn bản đề nghị Công an quận Đồ Sơn giải quyết theo quy định.

Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo Nguyễn Duy Ph khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng đã quyết định: Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Ph 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản và phạt tiền bị cáo Nguyễn Duy Ph 10.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra, về vật chứng, căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, xử:

- + Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 1.040.000 đồng.
- + Trả lại bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi màu đen, màn hình bị nứt, loại máy Redmi 7A.
- + Tịch thu tiêu hủy: 01 xà beng dài 1,6m, 01 gọng gài dài 80cm, 02 kìm cộng lực (01 kìm màu xanh, 01 kìm màu vàng), 01 tua vít màu vàng, 01 kìm sắt màu đỏ, 01 bao dứa; 01 bì niêm phong, bì giấy ký hiệu 19/HPL/PC09.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 29/9/2020 bị cáo Nguyễn Duy Ph có đơn kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo giữ nguyên đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt. Đơn kháng cáo của bị cáo trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết.

*\* Quan điểm giải quyết vụ án của Kiểm sát viên thể hiện như sau:*

Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ tính chất của vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo tại các điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là cắp viễn thông 7 lần, trong đó có 04 lần trị giá tài sản trộm cắp trên 2.000.000 đồng, do vậy hành vi phạm tội của bị cáo đã vi phạm tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo mức án 24 tháng tù là phù hợp, không nặng. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ gì mới. Xét thấy mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị cáo là phù hợp, không nặng nên không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy Ph. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Bị hại là Viễn Thông Hải Phòng; địa chỉ: Số 5 Nguyễn Tri Ph, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; người đại diện hợp pháp: Ông Ngô Anh Th, Giám đốc Trung tâm Viễn thông S - Viễn thông Hải Phòng, vắng mặt. Tại đơn đề nghị Viễn Thông Hải Phòng giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra và không có ý kiến gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nguyễn Duy Ph khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp lời khai tại phiên tòa sơ thẩm và tại Cơ quan điều tra. Đồng thời phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu điều tra khác. Như vậy, có đủ căn cứ xác định: Trong khoảng thời gian từ ngày 08/3/2020 đến ngày 02/4/2020 bị cáo Nguyễn Duy Ph đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản lén lút 07 lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản là dây cáp viễn thông tại khu vực Bưu điện xã Tú S, huyện Kiến Th thuộc quyền quản lý của Trung tâm Viễn Thông S - Viễn thông Hải Phòng để đột lấy lõi đồng bán.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thực hiện hành vi trộm cắp tài sản 7 lần với tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 17.457.000 đồng, trong đó có 04 lần trị giá tài sản trên 2.000.000 đồng, đã vi phạm tình tiết tăng nặng “phạm tội 02 lần trở lên” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Do vậy hành vi phạm tội của bị cáo Ph phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “ Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tòa án cấp sơ thẩm xét xử đối với bị

cáo về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy Ph xin giảm nhẹ hình phạt: Tòa án cấp sơ thẩm đã căn cứ nhân thân, tính chất vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; đồng thời đã bồi thường đầy đủ cho bị hại và bị hại có đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên áp dụng cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tình tiết giảm nhẹ gì mới. Do vậy, Tòa án cấp sơ thẩm xử bị cáo mức án 24 tháng tù là phù hợp, không nặng nên không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[4] Về án phí: Do kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật nên Hội đồng xét xử phúc thẩm không xét.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Duy Ph. Giữ nguyên Bản án sơ thẩm.

Căn cứ khoản 1, khoản 5 Điều 173; điểm g khoản 1 Điều 52; điểm b, r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Ph 24 (hai mươi bốn) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Cấm bị cáo Nguyễn Duy Ph đi khỏi nơi cư trú. Thời hạn cấm đi khỏi nơi cư trú được tính kể từ khi tuyên án phúc thẩm cho đến thời điểm bị cáo đi chấp hành án phạt tù.

2. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Duy Ph phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 46/2020/HS-ST ngày 25/9/2020 của Tòa án nhân dân huyện Kiến Thụy, thành phố Hải Phòng có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

**Nơi nhận:**

- Vụ 1;
- VKSND TPHP;
- VKSND huyện Kiến Thụy;
- PV 06 Công an TPHP;
- Cơ quan CSĐT huyện Kiến Thụy;
- Cơ quan THAHS huyện Kiến Thụy;
- TAND huyện Kiến Thụy;
- Sở Tư pháp TPHP;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lương Ngọc Dũng**

